

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HSPT

Ngày: 13/3/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLPT-HS ngày 04/01/2019 đối với bị cáo Trần Duy K, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án số 48/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo bị kháng cáo:

Trần Duy K - Sinh năm 1987 tại xã P, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm 1, xã P, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy N và bà Lê Thị D; có vợ là Lê Thị T; có 03 con, con lớn 05 tuổi, con nhỏ 02 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại có kháng cáo: Lê Xuân H, sinh năm 1972, trú tại xóm 3, xã Xuân Thịnh, huyện S, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/6/2018, Trần Duy K được bố đẻ là ông Trần Duy N kể về chuyện xảy ra mâu thuẫn với ông H và bị ông H đánh. K tức giận đến trang trại của nhà mình ở thôn 8, xã Xuân Thịnh lấy một con dao phát cỏ tự chế cán dài 50cm, lưỡi bằng kim loại dài 50cm rồi đi thẳng đến trang trại của nhà ông H gần đó. Lúc này khoảng gần 18 giờ, ông H đang nằm trong màn ở trên giường thì K hỏi “Bác có phải H không?”. Ông H trả lời: “Phải, có chuyện gì vậy?”. K hỏi: “Sao bác đánh ông Ngọc” rồi tay phải K cầm dao chém nhiều nhát từ trên xuống về phía ông H. Ông H bật dậy giơ tay trái lên đỡ thì trúng 3 nhát vào tay. Ông H vùng dậy bỏ chạy thì bị K chém thêm 02 nhát vào hông trái. Ông H chạy ra vườn và kêu gọi người dân đến cứu.

Sau khi chém ông H, K đi về, giấu con dao ở bờ rào gần cổng nhà mình. Ông H được đưa đến Trạm y tế xã Xuân Thịnh và Bệnh viện đa khoa huyện S điều trị từ ngày 21/6/2008 đến ngày 29/6/2018 thì ra viện.

Tại Biên bản khám thương ban đầu vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 21/6/2018 của Trạm y tế xã Xuân Thịnh xác định: Tay trái của ông H có 03 vết thương: 01 vết thương chéo từ ngoài vào trong dài 12cm sâu sát xương đang chảy rất nhiều máu; 01 vết ở mặt trong cánh tay trái dài 11 cm, sâu đến cơ, vết sắc gọn; 01 vết thương chém dọc mặt ngoài làm rách da dài 17cm đang rỉ máu. Hồng trái có 02 vết thương đang chảy máu: 01 vết thương dài 06cm sâu sát sườn, 01 vết thương ở dưới nách hồng trái dài 05cm.

Bản kết luận giám định pháp y số 447/2018/TTPY ngày 11/7/2018 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa khám và kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Xuân H do thương tích gây nên là 15%.

Ông H yêu cầu bị cáo bồi thường những khoản sau: Tiền viện phí có biên lai: 4.069.598đ, tiền mua thuốc sau khi ra viện có đơn thuốc: 6.830.000đ, tiền xe đi điều trị và về: 400.000đ, tiền xe 5 lần xuống Công an huyện: 1.000.000đ, tiền xe đi giám định: 800.000đ, tiền thuê người chăm sóc: 250.000đ x 30 ngày = 7.500.000đ, tiền mất thu nhập: 20.000.000đ x 6 tháng = 120.000.000đ, bồi thường tổn thất tinh thần: 40.000.000đ, bồi thường sức khỏe: 50.000.000đ, bồi thường ruộng bỏ Hg: 30.000.000đ, tổng cộng: 260.000.000đ. Tại giấy xác nhận ruộng bỏ Hg ngày 29/6/2018 yêu cầu bồi thường ruộng bỏ Hg 23.800.000đ. Tại Giấy xác nhận thu nhập ngày 29/11/2018, ông H trình bày: Ông là chủ trang trại diện tích 7.000m², cấy lúa, ao thả cá, trồng cây và chăn nuôi gia súc, gia cầm. Thời điểm ông bị chém đang vụ mùa cấy nên giá thuê nhân công ở địa phương là 250.000đ/người/ngày. Ông H đã nhận 5.000.000đ do bị cáo bồi thường.

Do có hành vi trên, tại Bản án số 48/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Toà án nhân dân huyện S đã quyết định: Trần Duy K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Khoản 2 Điều 136; điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 47, 48 BLHS; Điều 584, 585, 586, 590 BLDS; Xử phạt Trần Duy K 24 (hai bốn) tháng tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn buộc Trần Duy K bồi thường tiếp số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Xuân H là 78.048.000đ (bảy tám triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Sau án sơ thẩm xử, ngày 05/12/2018, bị hại Lê Xuân H có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Tại phiên tòa, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, ông H trình bày: Khi ông đang nằm ở trang trại mà bị cáo K đến chém là rất nguy hiểm. Mặt khác, khi ông đang điều trị thương tích tại bệnh viện thì bị cáo K lại rủ thêm 01 số người đến bệnh viện tiếp tục đe dọa chửi bới ông. Vì vậy ông cho rằng cần phải tăng hình phạt đối với bị cáo; bị cáo K chém ông, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động của ông. Vì vậy phải tăng thêm tiền bồi thường thiệt hại cho ông.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận thấy không có căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với bị hại nên KSV đề nghị HĐXX căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS 2015; giữ nguyên phần hình phạt và phần bồi thường của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Lời nói sau cùng, bị cáo không đồng ý với kháng cáo của bị hại, đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo, bị hại không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng.

Các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đơn kháng cáo của bị hại trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và nhận định của bản án sơ thẩm, thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 21/6/2018, sau khi nghe ông Ngọc (bố của K) kể về việc xô sát với ông Lê Xuân H thì Trần Duy K đã cầm 01 con dao phát cở sang trang trại của ông H ở cánh đồng 8 xã Xuân Thịnh, huyện Thiệu Hóa để hỏi ông H tại sao lại đánh bố mình. Tại đây K đã dùng dao chém nhiều nhát vào tay và hông trái ông H, gây thương tích cho ông H mất 15% sức khỏe.

Với hành vi trên, Trần Duy K bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ.

[3] Đây là vụ án cố ý gây thương tích xuất phát từ mâu thuẫn giữa bố bị cáo là ông Ngọc với bị hại, dẫn đến bị cáo K đã có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào tay và hông trái ông H, gây thương tích.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của ông H, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội.

[4] Xét kháng cáo của bị hại về hình phạt thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, xem xét đầy đủ về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị hại về phần hình phạt.

[5] Xét kháng cáo của bị hại về phần trách nhiệm dân sự, thấy rằng: Ông H yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe là 260.000.000đ. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các hóa đơn, tài liệu hợp lệ, hợp pháp để buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H số tiền 83.048.000đ là có căn cứ.

Việc ông H kháng cáo cho rằng ông bị K chém làm ảnh hưởng đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động là không có căn cứ. Ông H chỉ bị tổn hại 15% sức khỏe theo như kết quả giám định. Do vậy kháng cáo của ông H yêu cầu tăng số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Bị hại kháng cáo, tuy không được chấp nhận nhưng đây là vụ án gây thiệt hại về sức khỏe nên bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Xuân H;

Giữ nguyên Bản án số 48/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Toà án nhân dân huyện S về phần hình phạt và phần bồi thường.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 48 BLHS; Điều 584, 585, 586, 590 BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Duy K 24 (hai bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Buộc Trần Duy K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Xuân H số tiền 83.048.000đ, được trừ số tiền bị cáo đã bồi thường 5.000.000đ, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 78.048.000đ (bảy tám triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Bị hại Lê Xuân H không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà nội;
- VKS Cấp cao tại Hà nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện S;
- TAND huyện S;
- Công an huyện S;
- Thi hành án HS, DS;
- bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Dương Xuân Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Thắng

Hoàng Văn Ninh

Lê Thị Thu